

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh với việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay

TS LÊ VĂN PHỤC*

Trong quá trình lãnh đạo Cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, theo Người “cán bộ là gốc của mọi công việc... Công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”¹. Trước lúc đi xa, trong *Di chúc*, Người đã căn dặn: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thực sự trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”². Hiện nay, để đáp ứng yêu cầu sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước thì việc xây dựng đội ngũ cán bộ đang là vấn đề cấp thiết. Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII đã xác định một trong những yêu cầu quan trọng trong công tác cán bộ là: “cần phải đổi mới công tác đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ một cách triệt để”. Để thực hiện tốt tinh thần Nghị quyết trong tết, thì một trong những yêu cầu quan trọng đó là vận dụng sáng tạo những giá trị về công tác cán bộ trong *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên

Thứ nhất, trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu người cán bộ, đảng viên phải thường xuyên rèn luyện đạo đức cách mạng, vì theo Người: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”³. Từ đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh xây dựng một hệ thống chuẩn mực đạo đức cách mạng để cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện và chính Người cũng tấm gương sáng suốt đời gương mẫu thực hiện. Trải qua các thời kỳ cách mạng, gắn với điều kiện thực tiễn, Người luôn yêu cầu và nhắc nhở cán bộ, đảng viên thực hiện điều đó. Ngay từ thời kỳ chuẩn bị thành lập Đảng, trong tác phẩm *Đường Cách mệnh*, Người đã nêu ra những yêu cầu về “Tư cách một người cách mệnh” phải có là “vị công vô tư; không hiếu danh, không kiêu ngạo; nói thì phải làm; giữ chủ nghĩa cho vững...”⁴. Khi Đảng ta trở thành đảng cầm quyền thì Người nhấn mạnh: phải nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, xem tham ô, lăng phí, quan liêu là “thứ giặc nội xâm”. Trước lúc đi xa, trong *Di chúc*, Người không quên căn dặn: “Mỗi cán bộ, đảng viên phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thực sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”⁵.

Mặc dù, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh “đạo đức là gốc của người cách mạng” nhưng Người không coi nhẹ tài năng. Người khẳng định: “Nếu có

*Học viện Chính trị khu vực III

đức mà không có tài ví như ông Bụt không làm hại gì, nhưng cũng không lợi gì cho loài người”⁶. Do vậy, đối với người cán bộ, đảng viên bên cạnh có “đạo đức cách mạng” thì cần phải vững về chính trị, giỏi về chuyên môn; nghề nào cũng phải học, ngành nào cũng phải thông thạo. Người nói: “Ngày nay, Đảng yêu cầu cán bộ và đảng viên chẳng những thạo về chính trị, mà còn phải giỏi về chuyên môn, không thể lãnh đạo chung chung”⁷.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đặc biệt chú trọng đào tạo, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau. Khi đất nước độc lập, để kiến thiết nước nhà, Người cũng đặt trọng trách tương lai vào thanh niên, trong *Thu gửi các bạn thanh niên*, Người viết: “Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà. Thật vậy nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên”⁸. Vì vậy, Người rất chăm lo đến giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ, Người nói: “Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người. Chúng ta phải đào tạo ra những công dân tốt và cán bộ tốt cho nước nhà”⁹. Trước lúc đi xa, trong *Di chúc*, Người căn dặn: “Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên”. Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”¹⁰.

Thứ hai, trong công tác đánh giá, sử dụng cán bộ, đảng viên

Để phát huy tốt vai trò của người cán bộ, đảng viên theo Chủ tịch Hồ Chí Minh cần chú trọng công tác đánh giá, sử dụng, kiểm tra, Người nói: “Khi đã có chính sách đúng, thì sự thành công hoặc thất bại của chính sách đó là do nơi tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ, và do nơi kiểm tra. Nếu ba điều ấy sai, thì chính sách đúng mẩy cũng vô ích”¹¹. Do vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chú trọng công tác đánh giá cán bộ. Người cho rằng, đánh giá đúng cán bộ thì mới phát hiện được người tài để bồi dưỡng, đề bạt, sử dụng đạt hiệu quả cao. Trước khi cất nhắc cán bộ, phải nhận xét rõ ràng: “Chẳng những xem xét công tác của họ, mà còn phải xét cách sinh hoạt của họ. Chẳng những xem xét cách viết, cách nói của họ, mà còn phải xem xét việc làm của họ có đúng với lời nói, bài viết của họ hay không. Chẳng những xem xét họ

đối với ta thế nào, mà còn phải xem xét họ đối với người khác thế nào...”¹².

Trong sử dụng cán bộ, Người chú trọng là phải đặt đúng người, đúng việc, vì việc mà đặt người chứ không vì người mà đặt việc. Người nói: “Người đời ai cũng có chỗ hay chỗ dở. Ta phải dùng chỗ hay của người và giúp người chữa chỗ dở. Dùng người cũng như dùng gỗ. Người thợ khéo thì gỗ to, nhỏ, thẳng, cong, đều tùy chỗ mà dùng được”¹³. Theo Người, để dùng người đúng đắn, hợp lý thì đòi hỏi người sử dụng cán bộ, người làm công tác tổ chức phải là người đại tài, người tin thông am hiểu tường tận mọi công việc. Người cũng đặt ra yêu cầu phải thường xuyên kiểm tra công tác sử dụng cán bộ để “một mặt tìm thấy những nhân tài mới, mặt khác thì những người hủ hóa cũng lòi ra”¹⁴. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nếu tổ chức việc kiểm tra cho chu đáo thì cũng như có ngọn đèn “pha”. Bao nhiêu tinh hình, bao nhiêu ưu điểm và khuyết điểm, bao nhiêu cán bộ chúng ta đều thấy rõ. Có thể nói rằng: chín phần mười khuyết điểm trong công việc của chúng ta là vì thiếu sự kiểm tra”¹⁵. Những người bị hủ hóa thì phải tìm cách giáo dục, trừng trị.

Thứ ba, trong công tác phê bình và tự phê bình

Để xây dựng, thúc đẩy sự tiến bộ của cán bộ, đảng viên, Chủ tịch Hồ Chí Minh chú trọng đến công tác phê và tự phê bình. Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Mục đích phê bình cốt để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn. Cốt đoàn kết và thống nhất nội bộ”¹⁶. Người cũng cho rằng phê bình như liều thuốc để chữa khỏi bệnh tật, Người nói: “Khuyết điểm cũng như chứng bệnh. Phê bình cũng như uống thuốc. Sự phê bình, cũng như có bệnh mà giấu bệnh. Không dám uống thuốc. Để đến nỗi bệnh ngày càng nặng, không chết “cũng la lết quá đà””¹⁷. Người còn nhấn mạnh: “Né nang không phê bình, để cho đồng chí mình cứ sa vào lầm lỗi, đến nỗi hỏng việc. Thế thì khác nào thấy đồng chí mình ôm, mà không chữa cho họ. Né nang mình, không dám tự phê bình, để cho khuyết điểm của mình chưa chất lại. Thế thì khác nào mình tự bỏ thuốc độc cho mình!”¹⁸. Người yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải phê bình và tự phê bình thường xuyên, phải tự sửa chữa khuyết

điểm như rửa mặt, hít thở không khí hàng ngày. Trong *Di chúc* Người viết: “Trong đảng thường xuyên, nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng”¹⁹.

Như vậy, ta thấy tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên là hệ thống quan điểm toàn diện trên tất cả các mặt của công tác cán bộ, thể hiện xuyên suốt trong chiều dài lịch sử gắn liền với quá trình lãnh đạo cách mạng của Người, đặc biệt nó được kết tinh ở trong *Di Chúc*. Mục đích và tâm niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong công tác cán bộ đó là xây dựng một lực lượng cán bộ, đảng viên “thực sự trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”²⁰.

2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xây dựng đội ngũ cán, đảng viên trong *Di chúc* vào xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay

Trước yêu cầu ngày càng cao của công cuộc đổi mới đất nước, việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sạch, vững mạnh, có đủ đức, tài là một trong những nhiệm vụ hàng đầu của Đảng. Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII đã xác định: “Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; đủ về số lượng, có chất lượng và cơ cấu phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc; bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, đủ sức lãnh đạo đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước công nghiệp hiện đại, theo định hướng xã hội chủ nghĩa, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, ngày càng phồn vinh, hạnh phúc”²¹. Dưới ánh sáng của tư tưởng Hồ Chí Minh, để xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay, cần tập trung thực hiện những vấn đề sau đây:

Thứ nhất, đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

Trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên luôn chú trọng song song đồng thời hai nội dung đó là “đức” và “tài”.

Đối với “đức”, Người yêu cầu: “Mỗi cán bộ, đảng viên phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thực sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”²². Do vậy, để khắc phục tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến, tự chuyển hóa”; không ngừng nâng cao đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên hiện nay thì cần phải: thường xuyên giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên. Đó là, cần thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về mục tiêu, lý tưởng, lòng trung thành; rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, tình yêu thương con người, sống khiêm tốn giản dị, noi đi đôi với làm; giáo dục đức tính “cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”. Nội dung bồi dưỡng đạo đức cách mạng phải sát với từng đối tượng, có yêu cầu cụ thể, gắn với từng cấp, từng ngành, từng nhiệm vụ theo cương vị, chức trách. Hình thức giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên phải được vận dụng một cách phong phú, đa dạng, kết hợp giữa quá trình giáo dục với quá trình tự giáo dục, rèn luyện của từng cá nhân.

Đối với “tài” thì Người yêu cầu: “Ngày nay, Đảng yêu cầu cán bộ và đảng viên chẳng những thạo về chính trị, mà còn phải giỏi về chuyên môn, không thể lãnh đạo chung chung”²³. Do vậy, cán bộ đảng viên phải luôn luôn học tập để không ngừng nâng cao trình độ mọi mặt. Đặc biệt nâng cao lý luận, nâng cao khả năng tổng kết thực tiễn, phải mở xem xét, so sánh thật kỹ càng thực tế nước ta với nước khác. Đào tạo, bồi dưỡng những kiến thức mới, những tri thức mới phù hợp với xu thế phát triển của thời đại. Đặc biệt trong giai đoạn đang diễn ra cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư thì đòi hỏi người cán bộ, đảng viên phải có đầy đủ những tri thức cần thiết để nắm bắt, làm chủ dưới sự tác động của cuộc cách mạng đó.

Trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chú trọng đến thế hệ trẻ, Người nói: “Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên”. Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”²⁴. Hiện nay, để đáp ứng yêu cầu phát triển của

đất nước ở hiện tại và mai sau, chúng ta cần chú trọng xây dựng, phát triển thế hệ trẻ. Cần tiếp tục xây dựng thế hệ thanh niên Việt Nam giàu lòng yêu nước, tự cường dân tộc; kiên định lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; có đạo đức cách mạng, ý thức chấp hành kỷ luật, sống có văn hoá, có năng lực, bao lĩnh trong hội nhập quốc tế; có sức khoẻ, tri thức, kỹ năng và tác phong công nghiệp trong lao động, trở thành những công dân tốt của đất nước. Hình thành một lớp thanh niên ưu tú, kế tục xuất sắc sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân. Cần coi trọng tài năng trẻ, tạo cơ chế, chính sách công bằng, thuận lợi để mọi tài năng trẻ đều được tham gia phát triển.

Thứ hai, đối với công tác đánh giá cán bộ

Trong công tác đánh giá cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh chú trọng đánh giá một cách toàn diện trên tất cả các mặt của người cán bộ, đảng viên. Do vậy, trong đánh giá cán bộ hiện nay chúng ta cần:

- Đặt cán bộ trong môi trường và điều kiện cụ thể, trong mối quan hệ biện chứng với đường lối, chính sách, tổ chức và cơ chế quản lý để xem xét toàn diện các mặt khách quan, chủ quan, trong cả quá trình phát triển của cán bộ. Những nhận xét, kết luận về cán bộ nhất thiết phải do tập thể có thẩm quyền quyết định. Đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý phải xuất phát từ yêu cầu, tiêu chuẩn cán bộ, từ lợi ích của Đảng, cách mạng, của tổ chức; phải căn cứ vào hiệu quả công tác, khả năng đoàn kết, quy tụ, phát huy sức mạnh của tập thể, tạo ra sự tiến bộ và kết quả cụ thể trong ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị phụ trách; không tham nhũng, lãng phí, quan liêu và kiên quyết chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu...

- Xây dựng, cụ thể hóa tiêu chí đánh giá kết quả, hiệu quả hoàn thành chức trách, nhiệm vụ và sự đóng góp thực tế của cán bộ, nhất là cán bộ đứng đầu. Cần xây dựng cụ thể hai tiêu chí để đánh giá: tiêu chí đo kết quả, hiệu quả việc hoàn thành chức trách nhiệm vụ tại đơn vị công tác và tiêu chí tín nhiệm của nhân dân. Trong mỗi vị trí công tác cần chú trọng các tiêu chí cụ thể.

- Nhận xét, đánh giá là làm sao để người được đánh giá phấn khởi, tự tin và nhận rõ được mình là ai và đang phát triển theo chiều hướng nào. Đánh giá cán bộ phải theo từng bước. Cán bộ tự đánh giá,

xác định nhiệm vụ nào mình sẽ làm được, làm tốt. Cấp ủy phải tìm hiểu kỹ cán bộ, xem xét tất cả các mối quan hệ, quá trình phấn đấu của cán bộ, tập hợp các thông tin khác nhau về cán bộ, trên cơ sở đó trao đổi trong tập thể lãnh đạo, trao đổi với người được đánh giá một cách công khai, khách quan, dân chủ. Dân chủ có ý nghĩa then chốt trong việc đổi mới cơ chế quản lý cán bộ và là điều kiện cần thiết để bảo đảm cho công tác đánh giá cán bộ đạt hiệu quả.

Thứ ba, đối với công tác sử dụng cán bộ

Khi sử dụng cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh chú trọng là phải đặt đúng người, đúng việc, vì việc mà đặt người chứ không vì người mà đặt việc. Do vậy, trong sử dụng cán bộ hiện nay chúng ta cần:

- Trong tuyển chọn cán bộ cần: *tiêu chuẩn hóa*: mỗi lĩnh vực đòi hỏi một loại cán bộ tương xứng và phù hợp với nó. Lựa chọn cán bộ làm trụ cột cho bộ máy cần phân loại cán bộ theo tiêu chí, yêu cầu của từng lĩnh vực cụ thể, cần phải tiêu chuẩn hóa cụ thể và tì mỉ trên cơ sở khoa học đối với mỗi loại cán bộ, trên mỗi phương diện; *dân chủ hóa*: trong tuyển chọn phải thực hiện công khai hóa từ tiêu chuẩn, yêu cầu đến quy chế chọn tuyển, bao quát tất cả các hình thức tuyển chọn. Phải bảo đảm quyền bình đẳng của người dự tuyển và quyền dân chủ của các thành viên trong hội đồng tuyển chọn; cần *trách nhiệm hóa*: tất cả các bên từ người dự tuyển, người tiền cù, người bầu, người ra quyết định cuối cùng tuyển chọn đều phải chịu trách nhiệm trước pháp luật một cách bình đẳng; cần *cấp độ hóa*: tùy theo yêu cầu của từng loại cán bộ, từng vị trí, mỗi loại công việc và cán bộ để quyết định tuyển chọn linh hoạt - một vòng hay nhiều vòng, hình thức, thời gian phù hợp nhất; cần *kiểm nghiệm hóa*: trong quá trình tuyển chọn và sau khi tuyển chọn theo cấp độ rất cần kiểm nghiệm lại người được tuyển chọn một cách linh hoạt, khéo léo.

- Cần xem việc luân chuyển, quy hoạch cán bộ như là một trong những khâu đột phá của công tác cán bộ. Trong luân chuyển cán bộ cần thực hiện đa dạng nhiều hình thức khác nhau. Cần thực hiện luân chuyển “mở” và luân chuyển “động”. Việc luân chuyển cán bộ trong một ngành, giữa các ngành, lĩnh vực với nhau cần được chú ý để bảo đảm tạo môi trường phù hợp nhất cho cán bộ được rèn luyện,

phát triển một cách toàn diện. Quá trình tiến hành luân chuyển cán bộ phải được chuẩn bị kỹ lưỡng, thận trọng, mở rộng dân chủ, bảo đảm đoàn kết giữa cán bộ cũ và cán bộ mới, cán bộ địa phương và cán bộ ở các đơn vị được luân chuyển về.

- Cần chú trọng đến giao khoán công việc cụ thể cho từng người, từng lĩnh vực. Gắn với việc giao khoán thì thường xuyên tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện để thấy được kết quả làm được ở mức độ nào để có sự điều chỉnh, bổ sung. Song song với việc giao khoán cần chú trọng đến chế độ tiền lương, ưu đãi, thường theo từng công việc giao khoán cụ thể. Và cũng chú trọng đến việc xử phạt đối với những việc làm kém hiệu quả không đạt được yêu cầu giao khoán. Giám sát, kiểm tra thường xuyên cán bộ theo các nội dung như: tư tưởng, công tác, quan hệ và sinh hoạt. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn ngay từ khi cán bộ có dấu hiệu sai lầm.

- Để sử dụng cán bộ có hiệu quả thì đòi hỏi đội ngũ làm công tác tổ chức - cán bộ cần có chất lượng, đội ngũ này trước hết phải tinh thông kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng hành nghề và quan trọng hơn cả là cái tâm với công việc. Cũng giống như những người thợ làm nhà, đội ngũ ấy bao gồm những kỹ sư thiết kế, những thợ lành nghề, từ làm đồ mộc, đến xây, trát, ốp lát, rồi có cả giám sát, nghiệm thu. Muốn chọn được gỗ tốt, sử dụng các loại gỗ đúng với mục đích thì đòi hỏi người sử dụng, lựa chọn phải giỏi, có kỹ năng, chuyên nghiệp. Với những nguyên nhân từ thực tiễn tổ chức bộ máy và chất lượng đội ngũ cán bộ vừa qua nêu ra trong Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII cho thấy, rõ ràng chúng ta rất cần một đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức cán bộ một cách chuyên nghiệp, cần được đào tạo bàn bản về khoa học tổ chức, nghệ thuật dùng người.

Thứ tư, trong công tác phê bình và tự phê bình

Thực hiện lời chỉ dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phê và tự phê bình, trong những năm qua, trên thực tế trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đã làm tốt việc phê và tự phê bình. Tuy nhiên, vẫn còn một số tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên chưa phát huy tốt tinh thần phê và tự phê bình, đang còn nhiều hạn chế, bất cập. Do vậy, trong thời gian đến trong công tác phê và tự phê bình cần chú trọng:

- Đề phê và tự phê bình đạt hiệu quả cao thì tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên cần coi đó là công việc thường xuyên, gắn với hoạt động của Đảng. Cần tổ chức tiến hành phê và tự phê bình nghiêm túc, chặt chẽ tránh những biểu hiện qua loa đại khái, mang tính chiêu lệ, hình thức. Cần khắc phục những biểu hiện độc đoán, già trưởng, hữu khuynh, né tránh khuyết điểm hoặc bao che. Cần phát huy dân chủ, đề cao trách nhiệm và tính tự giác của mỗi cán bộ, đảng viên trong quá trình tiến hành. Không có dân chủ, không thể có tự phê bình và phê bình đúng đắn. Thực chất đây là vấn đề tạo dựng môi trường, điều kiện thuận lợi để thực hiện tốt phê và tự phê bình. Có môi trường tốt cộng với bản lĩnh chính trị thì mới “nói thẳng, nói thật” được.

- Phê bình và tự phê bình là một vấn đề nhạy cảm, nếu thực hiện không khéo, không đúng sẽ gây ra phản ứng tâm lý, phản tác dụng và làm hỏng cán bộ, đảng viên. Hơn nữa, mỗi nội dung tiến hành đều ảnh hưởng đến uy tín, phẩm chất, đạo đức, nhân cách của người cán bộ, đảng viên. Vì vậy, phê và tự phê bình trong sinh hoạt đảng phải bảo đảm tính văn hóa, tính khoa học và tính nhân văn. Trong phê bình phải khách quan, trung thực, chân thành, thăng thắn, có lý, có tình, không thêm bớt, che giấu khuyết điểm, không nên dùng những lời mỉa mai, chua cay, đâm chọc lẫn nhau. Phê bình việc, chứ không phê bình người.

- Cần phát huy vai trò gương mẫu của cấp ủy và người đứng đầu trong thực hành phê và tự phê bình. Trong các tổ chức đảng cần tiến hành từ trên xuống dưới, từ cấp ủy, người đứng đầu đến cán bộ, đảng viên. Cấp ủy và người đứng đầu cần phải tiên phong, gương mẫu, dám tự phê bình, dám nhận khuyết điểm trước tập thể, trước cấp trên, cấp dưới và đồng cấp; thật sự tạo ra không khí cởi mở, khuyến khích động viên mọi cán bộ, đảng viên, quần chúng mạnh dạn phê và tự phê bình. Điều quan trọng hơn, sau khi phê bình cấp ủy và người đứng đầu phải làm gương, nghiêm túc khắc phục những khuyết điểm, hạn chế của mình được chỉ ra.

Tóm lại, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung và thể hiện trong *Di chúc* nói riêng là một hệ thống quan điểm toàn diện, đầy đủ trên tất cả các khía cạnh

quy trình xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Dù những tư tưởng của Người được nêu ra cách đây hơn nửa thế kỷ, nhưng cho tới nay vẫn còn nguyên giá trị. Đặc biệt trước bối cảnh hiện nay, khi thực tế ở nước ta tình trạng đào tạo, bồi dưỡng; đánh giá, sử dụng cán bộ còn những hạn chế, bất cập... đã dẫn đến hệ quả nghiêm trọng “sản sinh” ra bộ phận cán bộ, đảng viên yếu kém về năng lực chuyên môn, suy thoái về phẩm chất đạo đức, lối sống. Do đó, việc nghiên cứu và vận dụng sáng tạo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác xây dựng cán bộ, đảng viên trong *Di chúc* vào thực tiễn là một nhiệm vụ cấp bách hiện nay.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 5, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 313.
2. *Sđd*, t. 15, tr. 622.
3. *Sđd*, t. 5, tr. 292.
4. *Sđd*, t. 2, tr. 277.
5. *Sđd*, t. 15, tr. 622.
6. *Sđd*, t. 11, tr. 339.

7. *Sđd*, t. 13, tr. 69.
8. *Sđd*, t. 5, tr. 216.
9. *Sđd*, t. 11, tr. 528.
10. *Sđd*, t. 15, tr. 612.
11. *Sđd*, t. 5, tr. 636.
12. *Sđd*, tr. 321.
13. *Sđd*, tr. 88.
14. *Sđd*, tr. 314.
15. *Sđd*, tr. 637.
16. *Sđd*, t. 15, tr. 272.
17. *Sđd*, t. 5, tr. 300.
18. *Sđd*, tr. 300.
19. *Sđd*, t. 15, tr. 612.
20. *Sđd*, tr. 622.
21. Ban Tuyên giáo Trung ương: *Tài liệu nghiên cứu các văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII*, Nxb CTQG, H, 2018, tr. 123.
22. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 15, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 622.
23. *Sđd*, t. 13, tr. 69.
24. *Sđd*, t. 15, tr. 612.

DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI VIỆC...

phải luôn khiêm tốn, cầu thị, tích cực học tập để không ngừng nâng cao trình độ nhằm hoàn thành tốt mọi chức trách, nhiệm vụ được giao.

Để phát huy vai trò tích cực, tự giác của cán bộ, đảng viên trong việc tự rèn luyện đạo đức, lối sống, cấp ủy, tổ chức Đảng các cấp cần gắn việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên với lợi ích thiết thực của mỗi người; phát huy dân chủ trong nội bộ Đảng, tôn trọng, bảo vệ quyền của cán bộ, đảng viên; bảo đảm quyền được thông tin, tham gia chất vấn, đối thoại của cán bộ, đảng viên; coi trọng nhân cách, đạo đức trong việc đánh giá, bổ nhiệm, đề bạt cán bộ tạo động lực cho cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống.

Kỷ niệm 50 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi cấp ủy, tổ chức đảng cần coi trọng và làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên. Mỗi cán bộ, đảng viên cũng phải soi lại mình, không chỉ nghiêm khắc tự phê bình và phê bình, mà còn phải có kế hoạch trau dồi, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức

Tiếp theo trang 6
cách mạng đối với bản thân, góp phần xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 15, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 622.
2. *Sđd*, t. 4, tr. 51.
3. *Sđd*, t. 11, tr. 603.
4. *Sđd*, t. 12, tr. 627.
5. *Sđd*, t. 15, tr. 622.
6. *Sđd*, t. 9, tr. 521.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 202.
8. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 9, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 354.
9. *Sđd*, t. 5, tr. 301.
10. *Sđd*, tr. tr. 622.
11. *Sđd*, t. 7, tr. 49.
12. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 21.
13. *Tlđd*, tr. 122.